Câu 1.

Đáp án nào dưới đây chứa từ đa nghĩa?

A. cửa sổ - cửa sông

B. đường thuỷ - đường phèn

C. chăn len - chăn nuôi

D. động đậy - hang động

Câu 2.

Từ nào dưới đây không cùng nhóm nghĩa với các từ còn lại?

A. bình yên

B. bình chọn

C. bình bầu

D. bình xét

Câu 3.

Hình ảnh nào dưới đây thích hợp để minh hoạ cho đoạn thơ sau?

Nhìn xuống sâu thung lũng

Nắng như rót mật vàng

Thác trắng tung dải lụa

Ngô xanh hai sườn non...

(Nguyễn Thái Vận)

A.  A landscape with a waterfall and a valley with green fields

Description automatically generated with medium confidence

B. A group of children running on a field with kites

Description automatically generated

C. A landscape with a house and mountains

Description automatically generated

D. A group of children flying kites in a field

Description automatically generated

Câu 4.

Đọc đoạn văn sau và cho biết khung cảnh thiên nhiên hiện lên như thế nào?

Mùa hạ đến cùng với những cơn mưa, đem màu xanh rải khắp cao nguyên. Màu xanh của cỏ voi, của ngô nhuộm dần, che phủ màu đá xám. Để rồi một ngày nắng hạ, ngô đồng loạt trổ hoa. Những tua hoa bé nhỏ vươn ra như những ngón tay đón ánh nắng mặt trời.

(Lục Mạnh Cường)

A. Héo úa, lụi tàn

B. Nguy nga, tráng lệ

C. Lung linh, huyền ảo

D. Xanh tươi, tràn đầy sức sống

Câu 5.

Câu nào dưới đây sử dụng biện pháp nhân hoá để mô tả hình ảnh sau?



A. Những tàu lá chuối xoè tay đón lấy làn nước mát lành.

B. Ban đêm, cây cối trong vườn chìm vào giấc ngủ say.

C. Trong vườn, cây cối xanh um, tươi tốt.

D. Những giọt sương sớm đọng trên phiến lá long lanh như pha lê.

Câu 6.

Chọn đáp án thích hợp để hoàn thành câu sử dụng biện pháp so sánh mô tả hình ảnh sau:

A field of rice with trees and a sunrise

Description automatically generated with medium confidence

Những bông lúa chín [...].

A. đung đưa trong gió

B. tròn vành vạnh như chiếc đĩa vàng

C. uốn cong như chiếc liềm gặt

D. ngả đầu vào nhau trò chuyện

Câu 7.

Đọc đoạn văn sau và chọn đáp án đúng.

(1) Mỗi chiếc ghe neo đậu ở đây là một ngôi nhà , ngang hai mét, dài năm, bảy mét. (2) Nhỏ bé, chật hẹp như vậy, nhưng khách thương hồ lại có tâm hồn hiếu khách, hào sảng , rộng rãi. (3) Bạn đến, họ sẽ chẳng hẹp lòng gì mà không mời bạn nếm thử miếng dưa gang thanh thanh, cái thơm ngọt lạ lùng của trái dừa nước, thử cái vị chua chua của trái dâu, trái khế quê nhà.

(Theo Nguyễn Ngọc Tư)

A. Câu (2) là câu nêu đặc điểm.

B. Đoạn văn có 2 câu sử dụng biện pháp nhân hoá.

C. Đoạn văn có 2 câu có thành phần trạng ngữ chỉ thời gian.

D. Tất cả các từ ngữ in đậm đều là danh từ.

Câu 8.

Đuổi hình bắt chữ.

Đây là gì?

A close-up of a coral reef

Description automatically generated

Đáp án: [[Đại dương xanh]]

Câu 9.

Điền "ch" hoặc "tr" thích hợp vào chỗ trống trong đoạn thơ sau:

Càng đi [[tr]] ân càng vững

Lớp học ngang lưng đồi

Mắt em như sao sáng

Gặt [[ch]] ữ trên đỉnh [[tr]] ời!

(Theo Bích Ngọc)

Câu 10.

Điền dấu câu thích hợp vào chỗ trống sau:

Cao lầu là món ăn quen thuộc của người dân Quảng Nam phải không [[?]]

Tỉnh Quảng Nam có rất nhiều đặc sản thơm ngon [[.]]

Hương vị của món mì Quảng mới đặc biệt làm sao [[!]]

Câu 11.

Điền từ còn thiếu để hoàn thành câu tục ngữ sau:

Chỗ ướt mẹ nằm, chỗ ráo [[con]] lăn.

Câu 12.

Điền số thích hợp vào chỗ trống:

Chúng tôi lắng nghe giọng hát ngọt ngào, êm ái của những cô gái Huế dịu dàng.

Câu văn trên có [[4]] tính từ.

Câu 13.

Điền từ thích hợp vào chỗ trống:

Nhà gác đơn sơ, một góc vườn

Gỗ thường mộc mạc, chẳng mùi sơn

Giường mây chiếu cói, đơn chăn gối

Tủ nhỏ, vừa cheo mấy áo sờn.

(Theo Tố Hữu)

Đoạn thơ trên có từ [[cheo]] viết sai chính tả, sửa lại đúng là [[treo]].

Câu 14.

Điền số thích hợp vào chỗ trống:

Từ các tiếng "triển, huy, phát, chỉ" có thể ghép được tất cả [[6]] từ.

Câu 15.

Giải câu đố sau:

Để nguyên - đập nhịp thiết tha

Thêm sắc - màu của hoa cà, hoa sim.

Từ để nguyên là từ gì?

Đáp án: từ [[tim]]

Câu 16.

Hãy ghép kết từ ở cột bên trái với nội dung thích hợp ở cột bên phải để tạo thành câu hoàn chỉnh.

- nhưng [[Khu vườn tuy nhỏ nhưng lúc nào cũng rộn rã tiếng chim hót.]]

- của [[Ngôi nhà của ông bà tuy đã cũ nhưng luôn sạch sẽ, thoáng mát.]]

- vì [[Hôm nay, Hà phải nghỉ học vì bạn ấy bị ốm.]]

Cột bên phải

Khu vườn tuy nhỏ [...] lúc nào cũng rộn rã tiếng chim hót.

Cột bên phải

Hôm nay, Hà phải nghỉ học [...] bạn ấy bị ốm.

Cột bên phải

Ngôi nhà [...] ông bà tuy đã cũ nhưng luôn sạch sẽ, thoáng mát.

Câu 17.

Hãy ghép câu ở cột bên trái với nhóm thích hợp ở cột bên phải.

- Ka-tê là lễ hội dân gian linh thiêng của đồng bào dân tộc nào? [(Câu có đại từ nghi vấn)]

- Tỉnh Ninh Thuận có nhiều cảnh đẹp nổi tiếng, người dân nơi đây cũng rất thân thiện, mến khách. [(Câu có đại từ thay thế)]

- Chúng tôi được xem những cô gái Chăm múa vũ điệu Si-va. [(Câu có đại từ xưng hô)]

Cột bên phải

Câu có đại từ xưng hô

Cột bên phải

Câu có đại từ nghi vấn

Cột bên phải

Câu có đại từ thay thế

Câu 18.

Hãy ghép từ ở cột bên trái với nội dung thích hợp ở cột bên phải để tạo thành câu hoàn chỉnh.

- thanh mảnh [[Cô ấy có dáng người thanh mảnh cùng gương mặt xinh xắn.]]

- thanh đạm [[Những bữa cơm gia đình tuy thanh đạm nhưng chan chứa tình yêu thương.]]

- thanh bình [[Chiều dần buông, khung cảnh làng quê mới thanh bình làm sao!]]

Cột bên phải

Cô ấy có dáng người [...] cùng gương mặt xinh xắn.

Cột bên phải

Những bữa cơm gia đình tuy [...] nhưng chan chứa tình yêu thương.

Cột bên phải

Chiều dần buông, khung cảnh làng quê mới [...] làm sao!

Câu 19.

Hãy sắp xếp các tiếng sau để tạo thành câu giới thiệu hoàn chỉnh.

[(Làn)] [(điệu)] [(ca)] [(Quan)] [(họ)] [(là)] [(nét)] [(văn)] [(hóa)] [(đặc)] [(sắc)] [(của)] [(dân)] [(Bắc)] [(Ninh)].

Câu 20.

Hãy sắp xếp các chữ sau để tạo thành từ chỉ tính cách.

[(D)] [(ị)] [(u)] [(d)] [(à)] [(n)] [(g)]

Câu 21.

Hãy sắp xếp các câu sau theo trình tự hợp lí để tạo thành đoạn văn miêu tả khu rừng.

- Một ngày nắng đẹp, mấy chị em chúng tôi theo ông vào rừng chơi.

- Sau cơn mưa, ở cửa rừng mọc đầy những cây nấm dại.

- Càng đi vào sâu, cây cối càng rậm rạp, vươn cao cành lá để đón ánh nắng mặt trời.

- Sau khi băng qua những hàng cây xanh um ấy, chúng tôi đến bên một con suối.

- Nước suối mùa này trong veo, mát rượi, tiếng suối hoà cùng tiếng chim tạo nên bản nhạc vui tươi.

- Mấy chị em mải mê chơi đùa trong rừng, mãi đến khi ông gọi, chúng tôi mới vội ra về trong tiếc nuối.

Câu 22.

Hãy xếp các câu sau vào nhóm thích hợp.

- Nước hồ trong xanh, mặt hồ lăn tăn gợn sóng.

- Biển lúa chín vàng lao xao trong gió nhẹ.

- Những khóm hoa khoe sắc dưới ánh bình minh.

- Sáng sớm, những hạt sương long lanh đọng trên phiến lá.

- Trong vườn, cây lá xanh um, tốt tươi.

- Ánh hoàng hôn nhuộm hồng mặt biển .

Câu có từ in đậm mang nghĩa chuyển [[Ánh hoàng hôn nhuộm hồng mặt biển || Biển lúa chín vàng lao xao trong gió nhẹ]], [[Ánh hoàng hôn nhuộm hồng mặt biển || Biển lúa chín vàng lao xao trong gió nhẹ]]

Câu có từ in đậm mang nghĩa gốc [[Nước hồ trong xanh, mặt hồ lăn tăn gợn sóng || Những khóm hoa khoe sắc dưới ánh bình minh || Sáng sớm, những hạt sương long lanh đọng trên phiến lá || Trong vườn, cây lá xanh um, tốt tươi]], [[Nước hồ trong xanh, mặt hồ lăn tăn gợn sóng || Những khóm hoa khoe sắc dưới ánh bình minh || Sáng sớm, những hạt sương long lanh đọng trên phiến lá || Trong vườn, cây lá xanh um, tốt tươi]], [[Nước hồ trong xanh, mặt hồ lăn tăn gợn sóng || Những khóm hoa khoe sắc dưới ánh bình minh || Sáng sớm, những hạt sương long lanh đọng trên phiến lá || Trong vườn, cây lá xanh um, tốt tươi]]

Câu 23.

Hãy xếp các cặp từ sau vào nhóm thích hợp.

- vạm vỡ - lực lưỡng

- khoẻ mạnh - ốm yếu

- mập mạp - gầy gò

- thanh lịch - trang nhã

- khổng lồ - tí hon

- mạnh mẽ - yếu ớt

- dễ thương - đáng yêu

- thanh mảnh - mảnh mai

Cặp từ đồng nghĩa [[vạm vỡ - lực lưỡng || thanh lịch - trang nhã || dễ thương - đáng yêu || thanh mảnh - mảnh mai]], [[vạm vỡ - lực lưỡng || thanh lịch - trang nhã || dễ thương - đáng yêu || thanh mảnh - mảnh mai]], [[vạm vỡ - lực lưỡng || thanh lịch - trang nhã || dễ thương - đáng yêu || thanh mảnh - mảnh mai]]

Cặp từ trái nghĩa [[khoẻ mạnh - ốm yếu || mập mạp - gầy gò || khổng lồ - tí hon || mạnh mẽ - yếu ớt]], [[khoẻ mạnh - ốm yếu || mập mạp - gầy gò || khổng lồ - tí hon || mạnh mẽ - yếu ớt]], [[khoẻ mạnh - ốm yếu || mập mạp - gầy gò || khổng lồ - tí hon || mạnh mẽ - yếu ớt]]

Câu 24.

Hãy xếp các thành ngữ, tục ngữ sau vào nhóm thích hợp.

- Lá lành đùm lá rách

- Chia ngọt sẻ bùi

- Có chí thì nên

- Thua keo này, bày keo khác

- Chớ thấy sóng cả mà ngã tay chèo

- Một miếng khi đói bằng một gói khi no

Thành ngữ, tục ngữ nói về ý chí, nghị lực [[Có chí thì nên || Thua keo này, bày keo khác || Chớ thấy sóng cả mà ngã tay chèo]], [[Có chí thì nên || Thua keo này, bày keo khác || Chớ thấy sóng cả mà ngã tay chèo]], [[Có chí thì nên || Thua keo này, bày keo khác || Chớ thấy sóng cả mà ngã tay chèo]]

Thành ngữ, tục ngữ nói về lòng nhân ái [[Lá lành đùm lá rách || Chia ngọt sẻ bùi || Một miếng khi đói bằng một gói khi no]], [[Lá lành đùm lá rách || Chia ngọt sẻ bùi || Một miếng khi đói bằng một gói khi no]], [[Lá lành đùm lá rách || Chia ngọt sẻ bùi || Một miếng khi đói bằng một gói khi no]]

Câu 25.

Chọn kết từ thích hợp điền vào chỗ trống.

Cô giáo luôn tận tình hướng dẫn, chỉ bảo (Chọn một trong các đáp án:

của

zznên

nhưng

) Minh tiến bộ rất nhanh trong học tập.

Câu 26.

Chọn đáp án thích hợp điền vào chỗ trống.

Quả tròn cùi trắng

Hạt bé màu nâu

Áo đỏ mặt bầu

Rủ nhau gà gật.

( My Linh)

Đoạn thơ trên viết về (Chọn một trong các đáp án:

quả ớt

quả me

zzquả vải

) .

Câu 27.

Chọn đáp án thích hợp điền vào chỗ trống.

Bay vào miền cổ tích

Em níu chặt tay bà

Bầu trời rộng (Chọn một trong các đáp án:

hun hút

chót vót

zzbao la

)

Bà cho em đôi cánh.

( Theo Ninh Đức Hậu)

Câu 28.

Chọn đáp án thích hợp điền vào chỗ trống.

Sáng nay em đi học

Bình minh nắng xôn xao

Trong lành làn gió mát

Mơn man đôi má đào.

( Theo Phạm Anh Xuân)

Từ (Chọn một trong các đáp án:

rạng rỡ

zzrạng đông

rạng ngời

) đồng nghĩa với từ in đậm trong đoạn thơ trên.

Câu 29.

Chọn từ ngữ thích hợp điền vào chỗ trống để hoàn thành đoạn văn sau:

Khèn của người Mông được (Chọn một trong các đáp án:

điều chế

zzchế tác

sáng tác

) bằng gỗ cùng sáu ống trúc lớn, nhỏ, dài, ngắn khác nhau. Sáu ống trúc tượng trưng cho tình anh em (Chọn một trong các đáp án:

tụ hợp

zzhỗn hợp

quang hợp

) . Chúng được xếp (Chọn một trong các đáp án:

bừa bộn

chồng chất

zzkhéo léo

) , song song trên thân khèn. Nhìn và (Chọn một trong các đáp án:

zztưởng tượng

cảnh tượng

đối tượng

) thêm một chút thấy chúng như dòng nước đang trôi. Dòng nước đó chở thứ âm thanh huyền diệu, chảy mãi từ nguồn lịch sử cho đến tận bến bờ hiện tại.

( Theo Hà Phong)

Câu 30.

Giải câu đố sau:

Ai là danh tướng nhà Trần

Có tài bơi lặn bao lần lập công

Góp phần đại thắng Nguyên - Mông

Nhân dân ghi nhớ tên ông đời đời ?

Đáp án: (Chọn một trong các đáp án:

Ngô Quyền

Phùng Hưng

zzYết Kiêu

)